

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 13 -12 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải;
Bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Bàn Văn C, sinh ngày 17/10/1960 tại huyện V, tỉnh SL. Nơi cư trú: bản S, xã L, huyện V, tỉnh SL; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Bàn Văn H và bà Bàn Thị M (*đều đã chết*); có vợ là Bàn Thị M và 04 con (*con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1997*); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2022 đến ngày 18/10/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 14 tháng 10 năm 2022, Tổ công tác Cơ quan An ninh điều tra (PA09) Công an tỉnh SL phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu bản S, xã L, huyện V, tỉnh SL phát hiện bắt quả tang Bàn Văn C đang có hành vi cất giữ trái phép vật liệu nổ.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu đen, nghi là thuốc nổ đen (*Bàn Văn C khai nhận là thuốc nổ đen cất giữ để sử dụng*).

Cùng ngày 14/10/2022, Cơ quan An ninh điều tra (PA09) Công an tỉnh SL đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL mở niêm phong, cân tịnh đối với: Chất bột màu đen (*ngghi là thuốc nổ đen*) có khối lượng 3,9kg (*ba phẩy chín kilôgam*), trích mẫu giám định 0,05kg (*không phẩy không năm kilôgam*) ký hiệu C1, còn 3,85kg (*ba phẩy tám mươi lăm kilôgam*) lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 7205/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố HN kết luận:

“Chất bột màu đen bên trong 01 túi nilong (ký hiệu C1) là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liều phóng trong các loại đạn, trong dây cháy chậm... và thuộc nhóm vật liệu nổ”.

Quá trình điều tra, Bàn Văn C khai nhận:

Bàn Văn C có mảnh đất làm trang trại, nuôi gia cầm, trồng ngô và làm ruộng lúa tại bản S, xã L, huyện V, tỉnh SL từ năm 1998. Do các loại thú rừng phá hoại mùa màng và bắt gia cầm, nên C nảy sinh ý định tìm mua thuốc súng tự chế về với mục đích săn bắn bảo vệ trang trại.

Khoảng tháng 9/2021 (*không nhớ rõ ngày*), khi C đi lên bản HT, xã V, huyện V, tỉnh SL thì gặp và mua được của một người dân tộc Mông (*không biết tên và địa chỉ*) được 04kg (*bốn kilôgam*) thuốc súng tự chế với giá 400.000đ (*tiền do tích góp mà có*) với mục đích đem về sử dụng làm thuốc súng để săn bắn. Sau khi mua về C đã giấu dưới giường ngủ của gia đình (*không cho vợ con biết*).

Sau khi mua được thuốc súng, C lấy khoảng 0,1kg mang đi sử dụng. Đồng thời C sử dụng khẩu súng kíp tự chế đã mua từ tháng 5/2019 để trên nương, cắt dây lưới B40 làm đạn để săn bắn trông coi nương ngô, nuôi gia cầm của gia đình. Đến ngày 14/10/2022 thì bị Cơ quan An ninh điều tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc 3,9kg thuốc nổ đen thu giữ khi bắt quả tang, Bàn Văn C khai nhận mua được của người đàn ông dân tộc Mông ở khu vực xã HT, huyện V, tỉnh SL.

Đối với 01 khẩu súng kíp (*súng tự chế*), Bàn Văn C khai dùng để săn bắn thú rừng, bảo vệ trang trại chăn nuôi gia cầm. Quá trình điều tra không thu giữ được khẩu súng nêu trên nên Cơ quan An ninh điều tra không có cơ sở xem xét, xử lý.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 133/CTr-VKS-P1 ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL đã truy tố Bàn Văn C về tội Tàng trữ trái phép vật liệu nổ theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Bàn Văn C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và không khai báo gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép vật liệu nổ.

Xử phạt bị cáo Bàn Văn C từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh xử lý theo thẩm quyền đối với 3,85kg (*ba phẩy tám mươi lăm kilôgam*) thuốc nổ đen còn lại sau khi trích mẫu giám định.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Bàn Văn C nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL, không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Ngày 14/10/2022, tại khu vực bản S, xã L, huyện V, tỉnh SL, Bàn Văn C bị Tổ công tác Cơ quan An ninh điều tra (PA09) Công an tỉnh SL phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giữ trái phép 3,9 kilôgam thuốc nổ đen, mục đích săn bắn bảo vệ trang trại.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Cơ quan An ninh điều tra (PA09) Công an tỉnh SL lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 14 tháng 10 năm 2022 tại bản S, xã L, huyện V, tỉnh SL đối với Bàn Văn C cùng vật chứng thu giữ là 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu đen, C khai là thuốc nổ đen.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 19 giờ ngày 14 tháng 10 năm 2022 tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh SL xác định: Bên trong 01 túi nilon màu xanh có chứa bột

màu đen có tổng khối lượng là 3,9 kilôgam (*ba phẩy chín ki lô gam*).

- Kết luận giám định số 7205/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố HN kết luận: “*Chất bột màu đen bên trong 01 túi nilong (ký hiệu C1) là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liều phóng trong các loại đạn, trong dây cháy chậm... và thuộc nhóm vật liệu nổ*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Bàn Văn C tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của anh Đặng Văn T, sinh năm 1997, trú tại: bản S, xã L, huyện V, tỉnh SL, là người chứng kiến việc phạm tội quả tang đối với Bàn Văn C; phù hợp với khối lượng thuốc nổ thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bàn Văn C đã phạm tội Tàng trữ trái phép vật liệu nổ, tội phạm và hình phạt quy định tại điều 305 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về khung hình phạt áp dụng

Bị cáo Bàn Văn C là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ vật liệu nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi cất giữ trái phép 3,9 kilôgam thuốc nổ đen, mục đích để sử dụng, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ*” quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Hành vi phạm tội của bị cáo Bàn Văn C thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về vật liệu nổ; là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới bảo đảm biện pháp trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo Bàn Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về mức hình phạt áp dụng

Xét nguyên nhân, điều kiện bị cáo phạm tội do không biết chữ, nhận thức, hiểu biết pháp luật hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mở lượng khoan hồng, cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng bảo đảm biện pháp giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Bàn Văn C còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy bị cáo là người cao tuổi và là người dân tộc thiểu số, sống ở xã đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông dân tộc Mông Bàn Văn C khai là người đã bán cho C 3,9 kilôgam thuốc nổ đen: Kết quả điều tra xác định Bàn Văn C không biết tên, tuổi và địa chỉ nơi cư trú của người đàn ông này. Ngoài lời khai của C thì không có nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra mở rộng vụ án là có cơ sở.

[9] Về vật chứng của vụ án

Đối với 3,85 kilôgam thuốc nổ đen còn lại sau khi lấy mẫu trung cầu giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh SL xử lý theo thẩm quyền.

[10] Về án phí

Bị cáo Bàn Văn C là người cao tuổi và là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

1.1 Tuyên bố bị cáo Bàn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

1.2. Xử phạt bị cáo Bàn Văn C 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/12/2022).

Giao bị cáo Bàn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh SL giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

1.3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017.

Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh SL tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền đối với 3,85 kilôgam thuốc nổ đen được niêm phong trong một hộp vật chứng còn nguyên niêm phong.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bàn Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh SL;
- Cục THADS tỉnh SL;
- Sở Tư pháp tỉnh SL;
- Phòng PA09 - Công an tỉnh SL;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh SL;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh SL;
- Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh SL;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hải